

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

CẬU BÉ HAM HỌC HỎI

Xti-vơ Hoóc-king là một trong những nhà khoa học nổi tiếng của thế giới.

Khi Hoóc-king còn nhỏ, bố đã tặng cho cậu một cái kính viễn vọng. Đó là món quà mà Hoóc-king thích nhất. Cứ đến tối, Hoóc-king lại quan sát bầu trời đêm qua kính viễn vọng. Một lần, cậu chỉ tay lên bầu trời đầy sao và hỏi bố:

- Chúng ta nhìn thấy các vì sao nhưng bố có biết quá trình hình thành của chúng không ạ?

Bố trả lời:

- Điều con hỏi từ trước tới giờ vẫn chưa ai lí giải được.

Hoóc-king tự tin nói: “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.”. Từ đó, Hoóc-king thường xuyên quan sát bầu trời rồi tìm cách lí giải cho những thắc mắc của mình. Bố mua cho cậu rất nhiều sách về Trái Đất và bầu trời, cậu lại càng ham mê học hỏi, tìm tòi, khám phá.

Sau này, Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại, có nhiều đóng góp xuất sắc cho việc lí giải sự ra đời của các vì sao.

Theo Ngọc Khánh

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Bố tặng quà gì cho Xti-vơ Hoóc-king?

- A. Bố đã tặng cho Xti-vơ Hoóc-king một chiếc kính lúp.
- B. Bố đã tặng cho Xti-vơ Hoóc-king một cái kính hiển vi.
- C. Bố đã tặng cho Xti-vơ Hoóc-king một cái kính viễn vọng.

2. Hoóc-king làm gì với chiếc kính viễn vọng bố tặng?

- A. Vào mỗi buổi tối, Hoóc-king dùng kính viễn vọng quan sát bầu trời đêm.
- B. Hoóc-king dùng kính viễn vọng để tìm hiểu quá trình hình thành Trái Đất.
- C. Hoóc-king cất giữ chiếc kính thật cẩn thận.

3. Câu nói của Hoóc-king: “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.” cho thấy điều gì?

- A. Câu nói cho thấy sự mạnh mẽ, dũng cảm của Hoóc-king.
- B. Câu nói cho thấy sự quyết tâm tìm ra được nguyên nhân, lí giải được quá trình hình thành các vì sao của Hoóc-king.
- C. Câu nói cho thấy sự bền bỉ, không ngại vượt qua khó khăn để chinh phục kiến thức của Hoóc-king.

4. Theo em, nhờ những yếu tố nào đã giúp Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại?

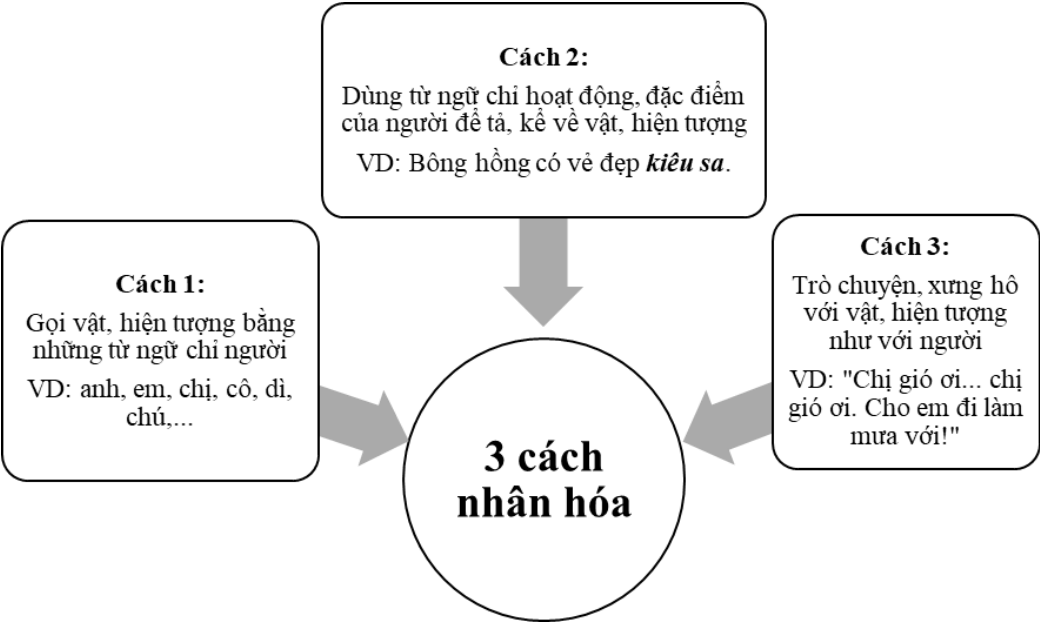
.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU



1. Tìm từ ngữ nhân hoá trong các câu thơ sau và điền vào ô trống cho phù hợp:

Chị tre chải tóc bên ao
 Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương
 Bác nòi đồng hát bùng boong
 Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.
 (Buổi sáng sân nhà em - Trần Đăng Khoa)

Tên sự vật	Từ gọi sự vật như gọi người	Từ ngữ tả sự vật như tả người
.....		
.....		
.....		
.....		

- 2. Đọc các đoạn văn và xác định sự vật được nhân hóa và tìm các từ ngữ dùng để nhân hóa:**
- a. Mùa xuân đến, mầm non cựa mình tỉnh giấc. Các loài chim đua nhau ca hát. Bầu trời say sưa lắng nghe khúc ca rộn rã và mê mải ngắm nhìn những chiếc lá xanh nõn nà.
- b. Trăng lặn trốn trong các tán lá xanh rì của những cây đa cổ thụ đầu thôn. Những mắt lá ánh lên tinh nghịch. Trăng chìm vào đáy nước. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào ánh mắt. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già.

Sự vật được nhân hóa	Từ ngữ dùng để nhân hóa
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

- 3. Sử dụng biện pháp nhân hoá để viết lại các câu sau cho sinh động hơn:**
- a. Đàn kiến tha mồi về tổ.
-
- b. Bụi tre rì rào trong gió.
-
- c. Những vì sao sáng lấp lánh.
-

“Phải luôn luôn học tập chừng nào còn một điều chưa biết”
(Lxenneska)